

Bản án số: 172/2018/HS-ST

Ngày: 11 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Minh Thanh.

Bà Tiêu Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2018/TLST-HS, ngày 19 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T (Hùng), sinh năm: 1990, tại: Vĩnh Long; Hộ khẩu thường trú: ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ làm tóc; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T và bà La Ngọc L; Có vợ Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giam: 15/6/2018; (Có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1987; hộ khẩu thường trú: số 25 đường L, Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Khắc T, sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú: số 417/38 đường Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 201/H3 Chung cư C, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 27/3/2018 Đội cảnh sát giao thông Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện 02 đối tượng điều khiển xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59K1-865.49, khi kiểm tra thì một đối tượng bỏ chạy mất còn lại Trần Ngọc T không xuất trình được giấy đăng ký xe, không giấy phép lái xe nên tạm giữ giao Công an phường Thới An, Quận 12 xử lý. Qua xác minh nơi ở của Tài phát hiện Công an quận Gò Vấp đang truy tìm trong 01 vụ án khác nên bàn giao T và chiếc xe gắn máy trên cho Công an quận Gò Vấp.

Qua xác minh chiếc xe có biển số 59K1-865.49 do anh Lưu Kiến Bình đứng tên.

Ngày 19/4/2018 Công an huyện Hóc Môn có công văn số 921 đề nghị tiếp nhận vật chứng vụ án là chiếc xe Yamaha Exciter biển số 59K1-865.49 trong vụ án trộm cắp tài sản đang thụ lý. Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra quyết định xử lý vật chứng số 117/QĐ, ngày 14/5/2018 bàn giao cho Công an huyện Hóc Môn chiếc xe nói trên để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp Trần Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ 30 ngày 06/3/2018 anh Nguyễn Tấn T đến quán uống nước và gửi xe AirBlade biển số 59V2-680.40 vào bãi và được T đưa cho thẻ xe số 51. Khi gửi xe anh Tấn T quên lấy chìa khóa xe ra, T phát hiện liền nảy sinh ý định chiếm đoạt xe để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 21 giờ cùng ngày T lấy xe của anh Tấn T chạy về Bình Dương và đăng lên mạng rao bán cho một đối tượng tên Bình (không rõ lai lịch) với giá 8.000.000 đồng và tiêu xài hết.

Đối với chiếc xe 59K1-865.49 T khai nhận của người khác đưa cho T sử dụng T không biết rõ nguồn gốc của chiếc xe này.

Anh Tấn T sau khi bị mất xe đã được anh Khắc T là chủ quán thương lượng bồi thường số tiền 38.000.000 đồng.

Trần Ngọc T đã bồi thường cho anh Khắc T số tiền 20.000.000 đồng anh Khắc T đồng ý bãi nại và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm nữa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 73/KL, ngày 28/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận Gò Vấp kết luận chiếc xe gắn máy AirBlade có biển số 59V2-680.40 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 06/3/2018 là 33.333.000 đồng.

Đối với đối tượng mua xe của T không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa xác minh được khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ: Không.

Tại bản cáo trạng số 172/CTr-VKS, ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trần Ngọc T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 6 tháng đến 9 tháng tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trần Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Ngọc T đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài, phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hết sức táo bạo và liều lĩnh, lợi dụng lòng tin của người bị hại tin tưởng giao tài sản cho bị cáo để chiếm đoạt và bỏ trốn bất chấp hậu quả xảy ra. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải có mức án

thật nghiêm khắc tương xứng với tội lỗi của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành người tốt hơn cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tích cực khắc phục bồi thường cho anh Khắc T, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Nguyễn Tấn T vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện sau khi bị mất xe đã được anh Bùi Khắc T là chủ quán thương lượng bồi thường số tiền 38.000.000 đồng anh không còn thắc mắc khiếu nại hay yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa hôm nay anh Khắc T vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện đã được bồi thường số tiền 20.000.000 đồng anh không yêu cầu gì khác nữa và xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T (Hùng) phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T (Hùng) 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/6/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải